

## ĐẶC TRƯNG CỦA DÒNG VĂN HỌC CHẤN THƯƠNG TRONG TIỂU THUYẾT *LẠC LỐI VỀ* CỦA HEINRICH BÖLL

Ôn Thị Mỹ Linh

*Khoa Ngữ văn, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên*

**Tóm tắt.** Nghiên cứu về Heinrich Böll và dòng văn học chấn thương là một vấn đề nghiên cứu mới, cho thấy diện mạo của một bộ phận văn học hậu chiến Đức thế kỉ XX. Tiểu thuyết *Lạc lối về* của Heinrich Böll xuất bản năm 1953 mang đặc trưng của dòng văn học chấn thương với kiểu nhân vật trung tâm là người lính trở về sau chiến tranh với những thương tổn về thể xác và những chấn thương không dễ hàn gắn về tinh thần. Fred Bogner trong *Lạc lối về* bước ra khỏi cuộc chiến với đầy áp hồi ức đen tối, nỗi sợ hãi ám ảnh của những hình phạt thể xác con người áp dụng trong chiến tranh và trở thành người cẩu bản, thô bạo. Fred dùng rượu và những cơn say để trốn chạy bóng đêm quá khứ, trốn chạy thực tại nghèo khổ mà gia đình mình đang phải vật lộn hàng ngày. Thông qua kết cấu mảnh vỡ với hai điểm nhìn trần thuật song song, đan xen, Heinrich Böll đã phản ánh những rạn nứt chấn thương của một thế hệ thời hậu chiến, cất lên tiếng chuông cảnh tỉnh nhân loại, truyền tải thông điệp về hàn gắn nỗi đau chiến tranh.

**Từ khóa:** văn học chấn thương, Heinrich Böll, văn học hậu chiến, *Lạc lối về*.

### 1. Mở đầu

Trên thế giới, đã có một số công trình nghiên cứu giới thiệu, phân tích về dòng văn học chấn thương, tác phẩm của Heinrich Böll nói chung và tiểu thuyết *Lạc lối về* nói riêng. Tác giả W. B. Marjorie trong bài viết *Văn học chấn thương: Các nhà văn Đức sau chiến tranh thế giới thứ 2* khái quát một số đặc điểm chung của dòng văn học này. Các nhà văn sáng tác dòng văn học này là những người đi qua chiến tranh thế giới thứ hai với những trải nghiệm đen tối, đau thương về chiến tranh. Trong công trình này, W. B. Marjorie cũng viện dẫn tới các quan niệm của Heinrich Böll về dòng văn học chấn thương, nhận định các tác phẩm của Heinrich Böll cùng với Wolfgang Borchert, Günter Eich, Wolfdietrich Schnurre, Wolfgang Weyrauch, Heinz Rein mang đặc trưng của dòng văn học này [1, tr.181].

Trong bài viết *Suy nghĩ lại về văn học chấn thương: Hans Erich Nossack, Arno Schmidt, Wolfgang Koeppen, và nhật kí như một thể loại của dòng văn học chấn thương*, Kathryn Sederberg đã khẳng định: “trong truyền thống nghiên cứu văn học Đức, thuật ngữ *Trümmerliteratur* thường được chỉ các tác phẩm văn học viết sau chiến tranh thế giới thứ 2 mang đặc trưng bởi các chủ đề đương đại và một phong cách nghệ thuật tối giản... Ngày nay, nhắc đến dòng văn học chấn thương, độc giả và giới phê bình sẽ đánh đồng với tác phẩm của các nhà văn thuộc nhóm 47 - những tác phẩm mang đặc trưng chủ nghĩa hiện thực và câu chuyện lấy bối cảnh ở các thành phố bị tàn phá của nước Đức sau chiến tranh”. Tuy nhiên, Kathryn Sederberg cho rằng dòng văn học chấn thương phải có nội hàm rộng hơn, bao gồm các tác phẩm văn học Đức viết

---

Ngày nhận bài: 28/3/2023. Ngày sửa bài: 25/4/2023. Ngày nhận đăng: 6/5/2023.

Tác giả liên hệ: Ôn Thị Mỹ Linh. Địa chỉ e-mail: [linhotm@tnue.edu.vn](mailto:linhotm@tnue.edu.vn)

sau chiến tranh thế giới thứ 2 có thông điệp phản ứng với bạo lực tột độ của cuộc chiến tranh và đề cập tới những hậu quả nặng nề mà con người phải gánh chịu thời hậu chiến [2, tr.291].

Nhà nghiên cứu Santha Kumari trong công trình nghiên cứu được xuất bản vào năm 2022 có tựa đề *Người anh hùng phi anh hùng trong tiểu thuyết Lạc lối về của Heinrich Böll* đã phân tích kiểu nhân vật phi anh hùng ở những người lính trở về với cuộc sống đời thường trong bối cảnh nước Đức hậu chiến. Bài viết của Santha Kumari nhận định cuốn tiểu thuyết của Heinrich Böll khi xuất hiện đã mang lại cho đông đảo độc giả ở Đức một không gian riêng tư để chia sẻ những thất bại hoàn toàn của người Đức và những giọt nước mắt bị kìm nén không ngừng cả trong lẫn sau chiến tranh. Fred Bogner, nhân vật chính của *Lạc lối về*, là một người giống như nhiều người đã bị lung lay, tàn phá, đổ vỡ bởi chiến tranh, một người thất bại toàn diện trên mọi mặt trận. Người dân Đức thời hậu chiến đã tìm thấy chính mình trong hình ảnh thất bại, đổ vỡ của Fred Bogner và đó chính là lí do khiến cuốn tiểu thuyết *Lạc lối về* trở thành hiện tượng best seller ngay khi xuất bản vào năm 1953 [3, tr.119-125].

Như vậy, ở nước ngoài, dòng văn học chấn thương đã được nghiên cứu như một bộ phận độc đáo của văn học Đức sau chiến tranh thế giới thứ 2. Các tác giả đều nhận định, Heinrich Böll là một trong những nhà văn tiêu biểu nhất của dòng văn học chấn thương, đồng thời, là người đã đưa ra nhiều tuyên ngôn, là nhà lập thuyết cho dòng văn học này.

Ở Việt Nam, công trình giới thiệu, nghiên cứu về dòng văn học chấn thương còn ít ỏi. Một trong những bài viết hiếm hoi về dòng văn học chấn thương là giới thiệu của dịch giả Phạm Đức Hùng trên báo *Văn nghệ Thái Nguyên*: “Một vài nét về dòng văn học chấn thương của Đức”. Trong bài viết này, Phạm Đức Hùng đã khái quát một số đặc điểm cơ bản của dòng văn học chấn thương như thời gian tồn tại trong khoảng 1945-1950, các tác giả của dòng văn học này phần lớn là những người lính trẻ bị giam giữ trong các trại tù binh sau chiến tranh hoặc đã trở về quê hương. Tác giả Phạm Đức Hùng cho rằng: “dòng văn học chấn thương phản ánh điều kiện sống của con người ở trong các trại tù nhân chiến tranh, trong các thành phố đổ nát và trong các vùng chiếm đóng. Tình cảnh không quê hương, sự phiêu bạt trong một thế giới bị tàn phá và sự sụp đổ của các giá trị đạo đức trước đó là các mô-típ của dòng văn học này” [4]. Các nhà văn tiêu biểu của dòng văn chấn thương có: Wolfgang Borchert, Heinrich Böll, Hans Bender... Phạm Đức Hùng khẳng định dòng văn học chấn thương tuy chỉ tồn tại trong thời gian ngắn nhưng đã để lại dấu ấn đậm nét trong nền văn học Đức.

Các nghiên cứu về văn học Đức nói chung và dòng văn học chấn thương của Đức nói riêng ở Việt Nam còn khiêm tốn, hạn chế. Việc nghiên cứu tiểu thuyết *Lạc lối về* như một bộ phận của dòng văn học chấn thương sẽ góp phần nhận diện sâu sắc hơn các đặc trưng của dòng văn học độc đáo này, đồng thời, khẳng định được vị trí của Heinrich Böll trong dòng chảy của văn học Đức.

Ở bài viết này, chúng tôi sẽ phân tích những đặc trưng của dòng văn học chấn thương trong tiểu thuyết *Lạc lối về* của Heinrich Böll. Đặc trưng đó bộc lộ qua qua thế giới những nhân vật chấn thương- những thân phận bi kịch, những nạn nhân của cuộc chiến tranh; đồng thời, bộc lộ qua chủ đề của tác phẩm: hành trình đầy dấn vật, cô độc, lạc lõng và bi thương của con người khi đi qua chiến tranh và tìm cách trở về với cuộc sống đời thường khao khát yêu đương và hạnh phúc.

## **2. Nội dung nghiên cứu**

### **2.1. Trümmer literatur và đặc trưng của dòng văn học chấn thương**

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, nước Đức tái thiết lại đất nước về tất cả các phương diện, trong đó có nền văn học. Các nhà văn Đức thời điểm này, một số muốn lãng quên quá khứ, một số khác lại cho rằng cần thiết phải đối mặt với quá khứ đó, dù khốc liệt. Những tác phẩm đề cập

đến các vấn đề liên quan tới thời kì Phát xít và chiến tranh thế giới thứ hai được xếp vào dòng văn học chấn thương (*Trümmer literatur*). Dòng văn học chấn thương là trào lưu văn học nổi lên từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai ở Đức và kết thúc vào những năm 50 của thế kỉ XX. Dòng văn học này còn được biết đến với những cái tên như: *Không giờ* (*Nullpunkt*) hay *Hậu chiến* (*Nachkrieg*) và có những đại diện nổi tiếng như Heinrich Böll, Wolfgang Borchert, Günter Eich, Wolfdietrich Schnurre, Wolfgang Weyrauch, Heinz Rein.

Thuật ngữ *trümmer literatur* lần đầu tiên được giới lý luận, phê bình biết tới là qua tiểu luận có tên *Bekanntnis zur Trümmerliteratur* (*Dấn thân vào dòng văn học chấn thương*) của nhà văn Heinrich Böll. Heinrich Böll (1917-1985) là người dấn thân vào dòng *văn học chấn thương* này và cũng là người nhiều lần tuyên ngôn, bảo vệ giá trị của *trümmer literatur* thông qua các tiểu luận và các tác phẩm văn học [5, tr.31-34].

Thế giới nhân vật trong các tác phẩm của *trümmer literatur* là những con người hậu chiến với những tổn thương về thể xác và khốc liệt hơn, bi thương hơn là những tổn thương tinh thần không dễ gì hàn gắn. Việc phơi bày hiện thực tàn khốc của chiến tranh, của những đổ nát sau chiến tranh mà con người đang phải đối mặt khiến các nhà văn của dòng văn học chấn thương hứng chịu nhiều chỉ trích của độc giả đương thời. Trong cuốn tiểu luận *Dấn thân vào dòng văn học chấn thương*, Heinrich Böll bảo vệ các tác giả đương đại - những người lên tiếng về sự hủy hoại thể xác, đạo đức hay các mặt khác, những thực tế mà công chúng cảm thấy khó đối mặt. Heinrich Böll viết: “Những nỗ lực đầu tiên trong văn học của thế hệ sau năm 1945 thường được miêu tả là quá bận tâm với các thành phố, các thị trấn bị bom tàn phá của nước Đức và do đó bị coi là dòng văn học chấn thương. Chúng tôi không định bảo vệ bản thân chống lại quan điểm này bởi điều này là thực tế. Sự thật rằng những con người mà tác phẩm của chúng tôi đề cập đến là những người sống trong thời kì đổ nát, những người đàn ông hay những người phụ nữ, thậm chí cả những đứa trẻ, tất cả đều có vết sẹo chiến tranh như nhau” [5, tr.31-34].

Heinrich Böll khẳng định các nhà văn hậu chiến không phải là những người chịu trách nhiệm cho hiện thực bi thương này, họ chỉ là những người có đôi mắt tinh tường để nhận diện những vết đen quá khứ, những tổn thương đang hiện hữu. Thiên chức của các nhà văn dòng văn học chấn thương là nhắc nhở con người về hậu quả chiến tranh, về sai lầm quá khứ, về ý nghĩa tồn tại của con người và sự chấn thương hậu chiến không chỉ đơn thuần bên ngoài hoặc tầm thường đến mức con người có thể làm tưởng việc chữa lành, tái thiết trong vòng vài năm [5, tr.31-34].

Heinrich Böll tự mô tả thế hệ những nhà văn như ông là thế hệ “trở về nhà” khi mang trong mình sự sợ hãi quá đỗi, không tin nổi chiến tranh đã thực sự kết thúc. Do vậy, những nhà văn của dòng văn học chấn thương như Heinrich Böll, Wolfgang Borchert, Günter Eich, Wolfdietrich Schnurre, Wolfgang Weyrauch, Heinz Rein, những nhà văn với cơ thể và trái tim đầy sẹo đã viết về chiến tranh, về hành trình trở về nhà, về những gì đã chứng kiến, trải qua trong chiến tranh và những gì đang phải đối mặt khi trở về từ cuộc chiến. Dòng văn học chấn thương, vì thế, còn được gọi là văn học chiến tranh, văn học trở về quê hương. Heinrich Böll, nhấn mạnh nguồn cảm hứng Homer- tác giả sử thi vĩ đại của văn học phương Tây cổ đại tới các sáng tác của dòng văn học này, tìm thấy sự liên hệ giữa tác giả sử thi vĩ đại của phương Tây- Homer với các nhà văn của thế hệ Böll. Trong tác phẩm sử thi nổi tiếng *Odyssey*, Homer đã kể về cuộc chiến tranh thành Troy, mô tả một thành Troy bị tàn phá và hành trình gian khổ, vượt qua bao trở ngại, thử thách để trở về quê hương của người anh hùng Odysseus. Odysseus đã phải đối mặt với sự khắc nghiệt của thiên nhiên hoang dã, những cám dỗ mê hoặc về sắc đẹp, vật chất, sự tham lam, âm mưu của lòng người, hoài nghi của gia đình. Và những chủ đề về sự bi thương của chiến tranh cũng như những nỗ lực tái hòa nhập của con người trên hành trình trở về sau chiến tranh một lần nữa lại quay trở lại trong các sáng tác của những nhà văn của dòng văn học chấn thương như Heinrich Böll, Wolfgang Borchert, Günter Eich, Wolfdietrich Schnurre, Wolfgang Weyrauch, Heinz Rein [5, tr.31-34].

Qua các tuyên ngôn về văn học chấn thương của Heinrich Böll, đặc trưng của dòng văn học này có thể được nhận diện với kiểu nhân vật chấn thương- những con người trở về sau cuộc chiến, những mảnh đời bi đát, những nạn nhân của cuộc chiến tranh và hành trình trở về dần vật, cô độc, lạc lõng, bi thương của con người, với những khao khát yêu đương và hạnh phúc.

## **2.2. Tiểu thuyết *Lạc lối về*: thế giới những nhân vật chấn thương và sự lạc lối trên hành trình trở về**

Heinrich Böll (1917-1985), là nhà văn bậc thầy của dòng văn học hậu chiến Đức, người chủ soái của dòng văn học chấn thương. Ông được đánh giá là nhà văn Đức quan trọng bậc nhất sau Thế chiến thứ hai. Tác phẩm của ông như nhận định của Huỳnh Phan Anh trong lời giới thiệu bản dịch *Lạc lối về* đã “khắc họa cuộc sống, tâm hồn con người trong thế giới chấn thương của chiến tranh, biết yêu thương và phản kháng, biết can đảm nhìn thẳng vào định mệnh để vượt qua nó” [6]. Heinrich Böll sáng tác cả tiểu thuyết và truyện ngắn: *Chuyến tàu đến đúng giờ* (1949), *Người ở đâu, Adam?* (1951), *Ngôi nhà không người chăm nom* (1954), *Bức chân dung tập thể với một quý bà* (1971), *Phụ nữ trên miền sông nước* (1985). Ở Việt Nam, một số tác phẩm của nhà văn đã được dịch và xuất bản như tiểu thuyết *Lạc lối về*, tập truyện ngắn *Nàng Anna xanh xao*. Năm 1972, Heinrich Böll đã được trao giải Nobel Văn học vì “sáng tác của ông bao hàm trong đó cả tầm nhìn rộng về thời đại và kĩ năng tinh tế trong miêu tả nhân vật tạo nên sự đổi mới trong văn học Đức” [7].

Tiểu thuyết *Lạc lối về* được dịch giả Huỳnh Phan Anh dịch từ bản tiếng Pháp. Tên tác phẩm của Heinrich Böll trong tiếng Đức là *Und sagte kein einziges Wort* (*Và đã không nói một lời duy nhất*), xuất bản năm 1953. Tên tác phẩm ở bản dịch của Huỳnh Phan Anh có lẽ đã được chuyển dịch để phù hợp với vấn đề tư tưởng mà tác phẩm đặt ra: sự cô đơn, bế tắc, lạc lối của những con người trở về từ chiến tranh.

*Lạc lối về* khắc họa chân dung hai nhân vật chấn thương với những câu hỏi khắc khoải về nhân sinh: Fred và Kate.

Fred là một người đàn ông có vợ và hai con đang loay hay tìm cách trở về với cuộc sống đời thường sau chiến tranh. Kết thúc chiến tranh, Fred đã từng trở về chung sống cùng vợ và hai đứa con trong căn nhà thuê chật hẹp, nghèo khổ. Sự khốn khổ của bệnh tật, nghèo đói khiến Fred dễ nổi nóng, cáu bẳn, thô bạo và thường xuyên đánh đập hai con vô tội. Fred thất bại khi không thể kiếm tiền nuôi sống gia đình. Biết bao lần, trong ánh sáng tăm tối, Fred nhìn thấy sự tuyệt vọng cùng cực của nghèo đói bữa vầy. Fred trốn chạy khỏi ngôi nhà đi thuê có vợ và hai đứa con để đi sống nhờ nhà người quen, làm đủ mọi công việc linh tinh, tiết kiệm tiền gửi về cho vợ con. Sự khốn cùng của Fred được đẩy lên đỉnh điểm khi Fred phải đi cầu cạnh những người xung quanh để vay khoản tiền nhỏ gửi về cho vợ trả tiền thuê nhà và nuôi con.

Hồi ức của Fred đầy ắp những vết đen của chiến tranh, của những hình phạt về thể xác mà con người đã áp dụng trong chiến tranh, “tôi luôn luôn khổ sở khi phải chứng kiến cảnh người ta đánh đập một người nào đó dưới mắt tôi và cứ mỗi lần như thế, tôi đều cố chống lại điều đó, ngay với tù nhân. Điều này đã gây cho tôi biết bao nhiêu phiền muộn, cay đắng, và tôi đã đánh liều để khỏi trông thấy cảnh tù nhân bị bạc đãi”. Những nỗi ám ảnh tăm tối đã khiến Fred lạc lối trong hành trình trở về với gia đình sau chiến tranh. Con người Fred thường trực một ước muốn man rợ là được đánh vào mặt kẻ khác. Dù ý thức được mình sai khi giải tỏa ả ức bằng bạo lực nhưng Fred vẫn thường xuyên đánh đập con mình tàn nhẫn mỗi khi chúng ồn ào dù sự ồn ào chỉ là những tiếng hát trẻ thơ vui vẻ vô hại.

Fred đã trở thành một người khác sau những va đập đầy bi kịch của chiến tranh. Trước chiến tranh, Fred từng làm việc một thời gian dài trong ngành buôn bán dược phẩm, sau đó chuyển sang nghề nhiếp ảnh và nghề giữ thư viện. Tại thư viện, Fred đã làm quen với Kate-một cô gái đáng yêu, hai người yêu nhau và cưới nhau, sống với nhau trong một căn nhà rộng rãi, yên bình. Chẳng

bao lâu sau đám cưới, Kate đã sinh cho Fred một cậu con trai tên Clément. Nhưng cũng đúng khoảng thời gian vô cùng hạnh phúc đó, Fred bị gọi đi lính. Sau chiến tranh, gương mặt Fred trở nên “nhỏ thó xanh xao mệt mỏi, với đôi môi nhợt nhạt ngậm một điều thuốc trắng tinh”, khuôn mặt Fred đã già đi một cách thảm hại và đời sống khốn khổ đã rút cạn nhựa sống. Tâm hồn Fred đầy những vết sẹo, ám ảnh đen tối của bạo lực. Fred sau chiến tranh là người thất nghiệp, nghèo túng, nghiện rượu, có gia đình nhưng không dám sống cùng gia đình, không dám ngày ngày đối mặt với sự nghèo khổ túng quẫn của gia đình trong căn phòng thuê chật hẹp. Fred trốn chạy quá khứ u buồn, trốn chạy thực tại nghèo khổ, biến mất vào đám đông thành phố với bộ dạng thất thủ, ủ dột, với những cơn say khướt. Niềm bi ai chua xót về thân phận con người dấy lên trong tác phẩm với những chi tiết về cảnh Fred và vợ tìm cách gần gũi nhau. Hai con người yêu nhau và khát khao được hạnh phúc, đã tìm mọi cách để gần gũi nhau ở một nơi nào đó trong khu vườn của ngôi nhà đổ nát hoặc trên cánh đồng. Lần hiếm hoi duy nhất trong tác phẩm, Fred, sau khi vay được tiền, đã quyết tâm thuê một khách sạn rẻ tiền để có không gian riêng tư gần gũi Kate.

Heinrich Böll kể lại câu chuyện buồn, bi thương bằng sự phân mảnh của điểm nhìn trần thuật. Các chương lẻ được kể từ điểm nhìn u ám, tăm tối, bi quan của Fred. Các chương chẵn được kể từ điểm nhìn u buồn, bi thương nhưng bao dung, nhân hậu, yêu thương của Kate- vợ Fred. Nếu Odysseus trong sử thi Homer trở về từ chiến tranh phải đối mặt với những kẻ thù nhăm nhe cướp vợ, cướp con, cướp tài sản ở ngay chính mảnh đất quê hương, trong chính ngôi nhà của mình thì Fred lại phải đối mặt với kẻ thù không hiện hữu. Kẻ thù của Fred chính là bóng tối của quá khứ, những đổ vỡ, chấn thương trong tâm hồn người lính thời hậu chiến.

Không chỉ Fred bị tổn thương, người vợ nhân hậu như Kate cũng là nạn nhân của chiến tranh dù không trực tiếp ra chiến trường. Lây nhau không được bao lâu, Fred đã đi lính. Hai đứa con của Fred và Kate đã chết trong chiến tranh, không phải vì bom, đạn mà vì cháy, rận, bọ chết và muỗi. “Ngay khi bùng nổ, chiến tranh làm chuyển động hàng tỷ chỉ, rận, bọ chết và muỗi mòng sẵn sàng tuân theo một thứ mệnh lệnh để lợi dụng cơ hội mà hành động”. Kate đau đớn, dằn vặt bởi cảnh tượng hai đứa con song sinh Resgine và Robert, cả người phủ đầy vết cắn trông đến khủng khiếp, lên cơn sốt, kêu la thảm thiết, thân thể gầy còm sưng lên vì những dấu chích vô bổ trở đi trở lại trong hồi ức. Chiến tranh kết thúc, chồng của Kate được trở về nhà. Sự lạc lõng của Fred giữa nhịp sống mà xã hội Đức đang tái thiết, tính cách bạo lực của Fred - hệ quả của vết đen quá khứ nơi chiến trường đã đẩy cuộc sống gia đình Kate rơi vào bi kịch mới. Fred chạy trốn khỏi gia đình và chỉ định kì hẹn hò với Kate ở một nơi nào đó. Kate phải vật lộn với cuộc sống của mình và những đứa con, hổ thẹn khi phải gần gũi chồng ở một khu vườn đổ nát hay một cánh đồng hoang, đối mặt với nỗi sợ hãi khi mang thai trong hoàn cảnh nghèo khổ cùng cực.

Tác phẩm của Heinrich Böll đã khắc họa chân dung một thế hệ chấn thương của nước Đức sau chiến tranh thế giới thứ hai -những người đi qua chiến tranh với những tổn thương, đổ vỡ nặng nề. *Lạc lối về* với hai nhân vật trung tâm: Fred và Kate đã cất lên tiếng nói u buồn, xót xa về thân phận của con người sau chiến tranh. Chiến tranh đã đẩy con người rơi vào những bi kịch, tổn thương tinh thần không dễ gì hàn gắn. Vết thương chiến tranh không chỉ hiện hữu ở đời sống nghèo khổ của những người như Fred, Kate mà còn ẩn chứa đằng sau những tha hóa, những khao khát tuyệt vọng về quyền được sống và được yêu của con người khi trở về.

Câu chuyện của Fred và Kate, bi kịch của hai nhân vật trong *Lạc lối về* là điển hình cho một thế hệ mất mát, lạc lối của nước Đức hậu chiến. Chiến tranh làm đảo lộn cuộc sống, tình yêu, hạnh phúc của biết bao người dân thường. Những khao khát bé nhỏ, giản dị về một lần được gần gũi nhau trong không gian riêng tư như khách sạn rẻ tiền, được đi ăn cùng nhau, nhảy cùng nhau của Fred và Kate, sự hèn nhất của Fred khi vừa muốn được sống trong tình yêu thương của vợ con nhưng lại không dám đối mặt với thực tế khốc liệt của đời sống nghèo túng đã khắc họa tinh tế, chân thật chân dung tinh thần của những con người thế hệ “chấn thương” nước Đức thời hậu

chiến. Dịch giả Huỳnh Phan Anh nhận định: “Từ thân phận của một cá nhân, từ một kinh nghiệm lịch sử dù sao hãy còn mang nặng tính cách đặc thù, Heinrich Böll đã vẽ lên bộ mặt hiện thực nhất của chính con người thời đại này. Một bộ mặt thảm thương tan nát nhất của một thời đại phi nhân trong đó bị kịch ngày một đạt tới cao độ của nó” [8; tr.437-438].

Dù vậy, trên nền của âm hưởng u buồn, bi thương, nhà văn Heinrich Böll vẫn đi sâu vào đó những nốt nhạc ảm áp, tươi sáng. Sự quan tâm của những đứa con, tình yêu thương vô bờ, lòng bao dung, sự nhẫn nại, hi sinh của Kate đã giúp Fred tìm thấy lối về. Kết thúc tác phẩm, Fred đã lựa chọn con đường trở về, dũng cảm đối mặt với hiện thực nghèo khó và bóng đen quá khứ, trở về bên Kate và những đứa con.

Là một tác phẩm tiêu biểu của dòng văn học chấn thương, *Lạc lối về* của Heinrich Böll không chỉ khắc họa chân dung thế hệ những con người mất mát, bị kịch sau chiến tranh mà còn gửi tới người đọc thông điệp về sự an ủi và chữa lành vết thương chiến tranh bằng tình yêu, sự nhẫn nại, đồng cảm và bao dung.

### 3. Kết luận

Nghiên cứu về Heinrich Böll và dòng văn học chấn thương là một vấn đề nghiên cứu mới, cho thấy những đặc trưng của văn học hậu chiến Đức thế kỉ 20. Những đặc trưng trong tiểu thuyết *Lạc lối về* cho thấy giá trị nhân văn đẹp đẽ và bút pháp nghệ thuật tinh tế, cách tân của Heinrich Böll. Trở về sau cuộc chiến, con người phải đối mặt với rất nhiều đau khổ, đổ vỡ không chỉ về thể xác mà còn là tinh thần, không chỉ là đời sống vật chất mà còn là đời sống tâm hồn. Những rạn nứt chấn thương đó là tiếng chuông cảnh tỉnh nhân loại, kêu gọi con người luôn sống với tinh thần yêu chuộng hòa bình.

**\*Ghi chú:** Bài viết này là sản phẩm của Đề tài cấp Bộ có mã số B2022-TNA-31.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] W. B. Marjorie, 1994. ““Rubble Literature”: German Writers After World War II”, James F. Harris and Fay Metcalf, *Germany and Europe Since World War II: Resources for Teachers. Eric Clearinghouse for Social Studies/Social Science Education*, Indiana University.
- [2] Kathryn Sederberg, 2020. “Rethinking Rubble Literature: Hans Erich Nossack, Arno Schmidt, Wolfgang Koeppen, and the Diary as a Rubble Form”, *German Studies Review*, Volume 43, Number 2. Johns Hopkins University Press.
- [3] Santha Kumari, 2022. “The Unheroic Hero in Heinrich Böll’s Und Sagte Kein Eiziges Wort”, *The Hero and Heromaking across Genres* (edited by Amar Singh, Shipra Tholia and Pravin K Patel). Routledge, Taylor&Francis Group.
- [4] Phạm Đức Hùng, 2019. “Một vài nét về dòng văn học chấn thương của Đức”, *Báo Văn nghệ Thái Nguyên*, <https://vannghehainguyen.vn/2019/10/15/mot-vai-net-ve-dong-van-hoc-hoang-tan-cua-duc/>, ngày xuất bản: 15/10/2019.
- [5] Heinrich Böll, 1979. “Bekanntnis zur Trümmerliteratur”, Bernd Balzer, Heinrich Böll. Werke. *Essayistische Schriften und Reden 1: 1952-1963*. Kiepenheuer&Witsch, Köln.
- [6] Huỳnh Phan Anh, 2018. *Lời nói đầu*, Bản dịch tiểu thuyết *Lạc lối về*. Nxb Văn hóa-Văn nghệ, Hồ Chí Minh.
- [7] <https://www.nobelprize.org/prizes/literature/1972/summary>.
- [8] Huỳnh Phan Anh, 2019. *Không gian và khoảnh khắc văn chương*. Nxb Hội Nhà văn.

Ôn Thị Mỹ Linh

**ABSTRACT**

**The characteristics of the rubble literature of Germany  
in Heinrich Böll's *And Never Said a Word***

On Thi My Linh

*Philology Faculty, University of Education, Thai Nguyen University*

Abstract: The study of Heinrich Böll and the rubble literature is a new research problem, showing the characteristics of a part of the German post-war literature of the 20th century. Heinrich Böll's novel titled in German language *And Never Said a Word (Und Sagte Kein Einziges Wort)* published in 1953 has characteristics of rubble literature. The central character of novels belonging to the rubble literature is normally a soldier returning from the war with physical injuries and unhealable mental injuries. Fred Bogner, the *Und Sagte Kein Einziges Wort's* main character left the war to come home show is full of dark memories, the haunting fear of corporal punishments that were popular in the war, and became an irritable, rough person. Fred uses alcohol and drunkenness to escape the darkness of the past and the reality of poverty that his family is facing day by day. In this novel, Heinrich Böll used a structure of fragmentation with two parallel, intertwined narrative perspectives and reflected the ruined fractures of a post-war generation, sounded the alarm to humanity, and conveyed the message of healing the pain of war.

**Keywords:** Rubble literature, Heinrich Böll, Post-war literature, *And Never Said a Word*.